TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 16/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Trịnh Thị Ngọc Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:*Bà Bùi Thị Thúy và bà Trần Thị Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trác Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 71/2021/TLST-HS ngày 18/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 17/12/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/QĐST-HS ngày 29/12/2021; Thông báo về thời gian, địa điểm mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 13/01/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/QĐST-HS ngày 24/01/2022; đối với bị cáo:

Trần Văn Ch, sinh ngày 30/8/1988 tại huyện BG, tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú:Thôn B, xã L, huyện BG, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm 1962 và bà Lê Thị L, sinh năm 1961; có vợ là chị Nguyễn Thị T và 02 con; Tiền án, tiền sự: Chưa; bị bắt tạm giam từ ngày 27/9/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Lộc. (Có mặt).

**** Người tham gia tố tụng khác:***

Người làm chứng: Ông Nguyễn Hoàng D, anh Đoàn T Ph, anh Hà Duy Cg, anh Vũ Đức Qu, ông Mai Văn H, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Trường Gi, ông Nguyễn Hải N và ông Phạm Quý G (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2012 Trần Văn Ch đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan (Trung Quốc). Quá trình làm việc tại Đài Loan, Ch bỏ trốn ra ngoài làm việc trái phép, sau đó bị trục xuất về Việt Nam năm 2015. Năm 2018, Ch có nhu cầu tiếp tục xuất cảnh sang Đài Loan để lao động. Ch biết bản thân đã vi phạm quy định khi lao động tại Đài Loan, bị trục xuất về nước nên không thể tiếp tục xuất cảnh sang Đài Loan để lao động với họ tên Trần Văn Ch nữa. Ch nảy sinh ý định làm giả giấy tờ của bản thân mang họ tên, tuổi, địa chỉ của người khác và sử dụng giấy tờ này để tiếp tục đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Ch sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook *(Ch đã bị mất và không nhớ tài khoản)* đểliên lạc, nói chuyện với một người theo Ch khai tên là T khoảng 35 tuổi quê ở tỉnh Thái Bình, là người quen trong quá trình lao động tại Đài Loan *(không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này)* về việc muốn xuất khẩu lao động sang Đài Loan. Đối

tượng tên T giới thiệu cho Ch một người phụ nữ, theo Ch khai tên là Th *(không biết họ tên, tuổi, địa chỉ)* có khả năng giúp Ch làm thủ tục xuất cảnh sang Đài Loan. Ch liên lạc với đối tượng tên Th qua điện thoại *(không nhớ số điện thoại)*. Ch và Th thỏa thuận, thống nhất nội dung: Th tìm cách làm giấy tờ giả có họ tên người khác cho Ch và làm thủ tục xuất cảnh để Ch sang Đài Loan bằng đường du lịch với họ tên giả;tổng chi phí Ch phải trả cho Th là 5.000 đô la Mỹ (USD). Sau khi thống nhất thỏa thuận, Th bảo Ch cứ ở nhà sẽ có người liên lạc với Ch để đưa Ch đi làm giấy tờ giả và các thủ tục để đi xuất cảnh sang Đài Loan.

Khoảng cuối tháng 6/2018, có một người đàn ông *(không biết họ tên, tuổi, địa chỉ)* gọi điện thoại cho Ch. Ch biết người này sẽ giúp Ch làm giả giấy tờ như Th đã thông báo lúc trước. Người đàn ông bảo Ch chuẩn bị 05 đến 06 ảnh chân dung (ảnh thẻ) của Ch, khi nào người này gọi thì Ch giao ảnh cho người này. Ch hiểu ý cần phải chụp ảnh chân dung của bản thân để giúp cho việc làm giả hồ sơ, giấy tờ. Khoảng 02 ngày sau, người đàn ông nói trên gọi điện thoại bảo Ch đến khu vực Cầu Gỗ thuộc xã Phương Hưng, huyện Gia Lộc *(nay là thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc)* để đưa ảnh chân dung (ảnh thẻ) của Ch cho người này. Ch đi đến khu vực Cầu Gỗ thì gặp một người đàn ông đoán khoảng 45-50 tuổi *(không biết tên, tuổi, địa chỉ)*. Tại đây, Ch đưa cho người đàn ông 6 chiếc ảnh chân dung của Ch. Sau đó, người đàn ông bảo Ch về nhà chờ.

Sáng ngày 04/7/2018, người đàn ông nói trên gọi điện thoại bảo Ch đến khu vực Cầu Gỗ, huyện Gia Lộc để người này cùng Ch đi làm căn cước công dân (CCCD) giả, Ch đồng ý. Tại đây, người đàn ông đưa cho Ch một tờ giấy có ghi các thông tin họ và tên Tăng Xuân Hùng, sinh ngày 11/11/1985, có đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; họ và tên cha: Tăng Xuân Ngợi; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Luyến; họ tên vợ: Lê Thị Thảo. Người đàn ông bảo Ch đọc và ghi nhớ các thông tin trên để Ch đến Công an huyện Gia Lộc làm CCCD giả lấy tên là Tăng Xuân Hùng. Tại trụ sở Công an huyện Gia Lộc, Ch và người đàn ông này nộp những tài liệu đề nghị làm CCCD mang tên Tăng Xuân Hùng cho cán bộ Công an. Những tài liệu bao gồm:

- 01 bản Trích lục khai sinh (bản sao) đề ngày 02/7/2018, có họ, chữ đệm, tên: Tăng Xuân Hùng; sinh ngày 11/11/1985, nơi sinh: xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; họ tên cha: Tăng Xuân Ngợi; họ tên mẹ: Nguyễn Thị Luyến;

- 01 bản Trích lục kết hôn (bản sao) số 40 ngày 20/9/2007, đề ngày ký 02/7/2018, có họ chữ đệm tên chồng: Tăng Xuân Hùng; họ chữ đệm tên vợ: Lê Thị Thảo, nơi cư trú: xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Gia Tân, huyện Gia Lộc;

- 01 bản sao chứng thực đúng với bản chínhSổ Hộ khẩu số 270634154, họ tên chủ hộ: Tăng Xuân Ngợi, nơi thường trú: Phúc Tân, Gia Tân, Gia Lộc, có Tăng Xuân Hùng, sinh ngày 11/11/1985 là con của chủ hộ, số chứng thực 618, quyển số 01, ngày 04/7/2018;

- 01 bản sao chứng thực đúng với bản chính Bằng Tiểu học cấp cho Tăng Xuân Hùng; sinh ngày 11/11/1985, nơi sinh: xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, đề ngày cấp 01/7/1996; số chứng thực 619, quyển số 01, ngày 04/7/2018;

- 01 Tờ khai căn cước công dân có họ, chữ đệm và tên: Tăng Xuân Hùng; sinh ngày 11/11/1985, nơi đăng ký khai sinh và nơi thường trú: Thôn Phúc Tân, Xã Gia

Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; họ tên cha: Tăng Xuân Ngợi; họ tên mẹ: Nguyễn Thị Luyến; họ tên vợ: Lê Thị Thảo; người khai ký ghi rõ họ tên "Tăng Xuân Hùng", đề ngày khai 04/7/2018, có dán ảnh thẻ của Ch được đóng dấu giáp lai.

Tại Công an huyện Gia Lộc, Ch đọc rồiký, ghi rõ họ tên "Hùng", "Tăng Xuân Hùng" vào Phiếu thu thận thông tin CCCD và làm thủ tục lăn tay, chụp ảnh. Sau khi hoàn thành các thủ tục để làm CCCD giả, Ch đi về nhà.

Ngày 07/7/2018, người đàn ông nói trên tiếp tục điện thoại cho Ch. Người này hẹn Ch đến Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh Công an tỉnh Hải Dương để Ch làm thủ tục cấp Hộ chiếu giả mang tên Tăng Xuân Hùng, Ch đồng ý. Tại đây, người đàn ông đưa cho Ch một thẻ CCCD có họ và tên Tăng Xuân Hùng trên đó có ảnh chân dung của Ch, sau đó Ch trực tiếp làm thủ tục đề nghị cấp Hộ chiếu giả có họ và tên Tăng Xuân Hùng. Ch tự viết Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu với các thông tin Tăng Xuân Hùng nêu trên và ký, ghi rõ họ tên "Hùng","Tăng Xuân Hùng". Sau khi làm xong thủ tục, Ch và người đàn ông gặp nhau, người đàn ông này giữ lại CCCD mang tên Tăng Xuân Hùng và bảo Ch về nhà, khi nào xong các thủ tục thì Th sẽ gọi cho Ch, Ch đồng ý.

Khoảng cuối tháng 8/2018, Th điện thoại cho Ch thông báo đã làm xong các giấy tờ giả cho Ch mang tên Tăng Xuân Hùng và hẹn Ch ngày 01/9/2018 đến sân bay Nội Bài *(Cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài, thành phố Hà Nội)* để làm thủ tục xuất cảnh đi Đài Loan.Ngày 01/9/2018, Ch đến sân bay Nội Bài thì gặp Th. Tại đây, Th đưa cho Ch một quyển sổ Hộ chiếu mang tên Tăng Xuân Hùng và một vé máy bay khứ hồi mang tên Tăng Xuân Hùng để Ch xuất cảnh sang Đài Loan. Th yêu cầu Ch viết giấy với nội dung: Ch nợ Th 5.000USD để khi nào Ch sang được Đài Loan thì Th đến gia đình Ch để lấy tiền. Ch sử dụng hộ chiếu và vé máy bay mang tên Tăng Xuân Hùng để lên máy bay *(không nhớ rõ hãng bay, số hiệu máy bay)* thực hiện hành vi xuất cảnh trái pháp luật sang Đài Loan. Khi đến sân bay tại Đài Loan, Ch làm thủ tục nhập cảnh thì bị phát hiện là người từng vi phạm tại Đài Loan và bị trục xuất về nước. Ch bị cơ quan chức năng tại Đài Loan trả về Việt Nam ngày 02/9/2018. Từ khi về Việt Nam, Ch không gặp và không liên lạc được với Th và người đàn ông đã đưa Ch đi làm CCCD và hộ chiếu mang tên Tăng Xuân Hùng. Ch và gia đình không ai thanh toán số tiền 5.000USD cho đối tượng tên Th hay bất kỳ ai.

Ngày 21/10/2019, Trần Văn Ch đến Công an huyện BG, tỉnh Hải Dương đề nghị cấp CCCD cho bản thân Ch. Sau khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị, Công an huyện BG truyền thông tin dữ liệu đến Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội- Bộ Công an. Cục Cảnh sát QLHC về TTXH- Bộ Công an phát hiện công dân Trần Văn Ch có bộ vân tay trùng khớp với bộ vân tay của căn cước công dân mang tên Tăng Xuân Hùng, sinh ngày 11/11/1985, nơi thường trú: xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; nên đã có yêu cầu Công an tỉnh Hải Dương xác minh sự việc, từ đó hành vi của Ch bị phát hiện. Vụ án được điều tra làm rõ.

** Quá trình điều tra,Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc đã quản lý các vật chứng là các tài liệu, chứng cứ sau:*

-Quản lý tại Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh Hải Dương 01 bộ hồ sơ gốc cấp CCCD số 030085008639; họ và tên Tăng Xuân Hùng, sinh ngày 11/11/1985, nơi thường trú: xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, gồm các (08) tài liệu sau:

+ 01 Trích lục khai sinh (bản sao) đề ngày 02/07/2018 có họ, chữ đệm, tên: Tăng Xuân Hùng; sinh ngày 11/11/1985, nơi sinh: Xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; họ tên cha: Tăng Xuân Ngợi; họ tên mẹ: Nguyễn Thị Luyến; phần người ký trích lục ký tên, đóng dấu tròn "U.B.N.D xã Gia Tân", dấu chức danh "Phó Chủ tịch Nguyễn Trường Gi".

+ 01 Trích lục kết hôn đề ngày ký 02/07/2018, có họ chữ đệm tên chồng: Tăng Xuân Hùng; họ chữ đệm tên vợ: Lê Thị Thảo, nơi cư trú: Xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; đăng ký kết hôn tại UBND xã Gia Tân; số 40 ngày 20/09/2007; phần người ký trích lục ký tên, đóng dấu tròn "U.B.N.D xã Gia Tân", dấu chức danh "Phó Chủ tịch Nguyễn Trường Gi".

+ 01 Tờ khai chứng minh nhân dân có họ tên: Tăng Xuân Hùng; sinh ngày 11/11/1985, nguyên quán và nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Gia Tân, Gia Lộc, Hải Dương (mẫu CM4); 01 Chỉ bản, có họ tên: Tăng Xuân Hùng; sinh ngày 11/11/1985, nơi ĐKNKTT: Gia Tân, Gia Lộc, Hải Dương (mẫu A7);

+ 01 Phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân có họ, chữ đệm và tên: Tăng Xuân Hùng; sinh ngày 11/11/1985; nơi đăng ký khai sinh, quê quán, nơi thường trú: Xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; họ tên cha: Tăng Xuân Ngợi; họ tên mẹ: Nguyễn Thị Luyến; họ tên vợ: Lê Thị Thảo; người khai ký và ghi họ tên "Tăng Xuân Hùng", ngày khai đề 4/7/2018 (mẫu CC02);

+ 01 Tờ khai căn cước công dân có họ, chữ đệm và tên: Tăng Xuân Hùng; sinh ngày 11/11/1985, nơi đăng ký khai sinh và nơi thường trú: Phúc Tân, Gia Tân, Gia Lộc, Hải Dương; họ tên cha: Tăng Xuân Ngợi; họ tên mẹ: Nguyễn Thị Luyến; họ tên vợ: Lê Thị Thảo; người khai ký ghi rõ họ tên "Tăng Xuân Hùng", đề ngày khai 4/7/2018; phần xác nhận của Công an xã Gia Tân, ký và đóng dấu tròn "Công an xã Gia Tân" và dấu chức danh "Trưởng C.A xã Nguyễn Hoàng D" và có dán ảnh đóng dấu giáp lai của Công an xã Gia Tân;

+ 01 bản chứng thực bản sao đúng với bản chính, số chứng thực 618, quyển số 01.SCT/BS ngày 04/7/2018, có người ký, hình dấu tròn "U.B.N.D xã Phương Hưng" và dấu chức danh "Phó Chủ tịch Nguyễn Văn T" đối với Sổ Hộ khẩu số 270634154, họ tên chủ hộ: Tăng Xuân Ngợi, nơi thường trú: Phúc Tân, Gia Tân, Gia Lộc, có Tăng Xuân Hùng, sinh ngày 11/11/1985 là con của chủ hộ;

+ 01bản chứng thực bản sao đúng với bản chính, số chứng thực 619, quyển số 01.SCT/BS, ngày 04/7/2018, có người ký, hình dấu tròn "U.B.N.D xã Phương Hưng" và dấu chức danh "Phó Chủ tịch Nguyễn Văn T" đối với Bằng Tiểu học cấp cho: Tăng Xuân Hùng; sinh ngày 11/11/1985, nơi sinh: Gia Tân, Gia Lộc, Hải Dương; đề ngày cấp 1/7/1996.

- Quản lý tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh- Công an tỉnh Hải Dương các (02) tài liệu gồm:+ 01 Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu, họ và tên Tăng Xuân Hùng, phần người đề nghị ký, đề tên "Hùng, Tăng Xuân Hùng", ghi ngày 07/07/2018; và 01 Giấy biên nhận số HD1180707010 ghi Tăng Xuân Hùng, phần người nộp hồ sơ ký, đề tên "Hùng, Tăng Xuân Hùng".

- Quản lý tại Đội Quản lý hành chính về trật tự xã hội- Công an huyện Gia Lộc (do Công an huyện BG quản lý và bàn giao cho Phòng QLHC về TTXH Công an tỉnh Hải Dương và bàn giao cho Công an huyện Gia Lộc): 01 sổ Hộ chiếu số C5570313, họ

và tên Tăng Xuân Hùng, sinh năm 1985, do Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an cấp ngày 10/7/2018.

* Tại Kết luận giám định số 29/KLGĐ ngày 14/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dươngthể hiện kết quả giám định đối với tài liệu: 01 (Một) tờ Trích lục khai sinh (Bản sao) đề ngày 02/7/2018, mang tên Tăng Xuân Hùng, sinh ngày 11/11/1985, quê quán: Gia Tân- Gia Lộc- Hải Dương *(ký hiệu A1)*; 01 (Một) tờ Trích lục kết hôn đề ngày 02/7/2018, mang tên chồng Tăng Xuân Hùng và vợ Lê Thị Thảo *(ký hiệu A2)*. Nội dung kết luận về đối tượng giám định: *"5.1. Hình dấu tròn có nội dung "UBND xã Gia Tân- huyện Gia Lộc- tỉnh Hải Dương" và hình dấu chức danh có nội dung "Phó chủ tịch Nguyễn Trường Gi" trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2) với hình dấu tròn và hình dấu chức danh có cùng nội dung trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1->M3) là không phải do cùng một con dấu tròn đóng ra và không phải do cùng một con dấu chức danh đóng ra.*

5.2. Chữ ký mang tên "Phó chủ tịch Nguyễn Trường Gi" trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2) với chữ ký cùng tên trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1->M4) là không phải do cùng một người ký ra."

* Tại Kết luận giám định số 30/KLGĐ ngày 29/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương đối với tài liệu cần giám định: 01 Tờ khai căn cước công dân đứng tên người khai Tăng Xuân Hùng đề ngày 04/7/2018 (ký hiệu A).Nội dung kết luận về đối tượng giám định: *"Hình dấu tròn có nội dung "Công an xã Gia Tân" trên Tờ khai căn cước công dân (ký hiệu A) với hình dấu tròn có cùng nội dung trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1->M5)là do cùng một con dấu đóng ra;*

- Chữ ký đứng tên Trưởng công an xã Nguyễn Hoàng D trên Tờ khai căn cước công dân (ký hiệu A) với chữ ký cùng tên trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1->M5) là do cùng một người ký ra."

* Tại Kết luận giám định số 45/KLGĐ ngày 30/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương thể hiện kết quả giám định đối với tài liệu: 01 bản sao Sổ hộ khẩu tên chủ hộ Tăng Xuân Ngợi, đề ngày sao 04/7/2018 (ký hiệu A1); 01 bản sao Bằng Tiểu học mang tên Tăng Xuân Hùng, đề ngày sao 04/7/2018 (ký hiệu A2). Nội dung kết luận về đối tượng giám định:

"- Hình dấu tròn có nội dung: "UBND xã Phương Hưng" trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2) và hình dấu tròn có cùng nội dung trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1->M3) là do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký phần người ký chứng thực trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2) với chữ ký đứng tên Nguyễn Văn T trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1->M4) là do cùng một người ký ra."

* Tại Kết luận giám định số 7075/C09-P5 ngày 25/10/2021 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công An thể hiện:

- Mẫu cần giám định:Phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân ngày 04/7/2018 (ký hiệu A1); Tờ khai căn cước công dân ngày 04/7/2018 (ký hiệu A2); Tờ khai dùng cho công dân Việt Nam đề nghị cấp, sửa đổi hộ chiếu phổ thông ở trong nước ngày 07/7/2018 (ký hiệu A3); Giấy biên nhận số HD1180707010 (ký hiệu A4) và Hộ chiếu số C5570313 (ký hiệu A5);

- Kết luận về đối tượng giám định:

"5.1. Mẫu in Hộ chiếu số C5570313 mang tên Tăng Xuân Hùng (ký hiệu A5) là mẫu in thật.

5.2. Chữ ký, chữ viết đứng tên Tăng Xuân Hùng dưới các mục: "Người khai ký, ghi rõ họ tên", "NGƯỜI KHAI", "Người đề nghị", "Người nộp hồ sơ" trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A4 so với chữ ký, chữ viết của Trần Văn Ch trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 do cùng một người ký, viết ra.

5.3. Không đủ cơ sở kết luận chữ ký, chữ viết đứng tên Tăng Xuân Hùng dưới mục "Chữ ký người mang hộ chiếu" trên mẫu cần giám định ký hiệu A5 so với chữ ký, chữ viết của Trần Văn Ch trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 có phải do cùng một người ký, viết ra hay không.

5.4. Chữ viết phần nội dung tại các mục từ "1" đến "21" trên mẫu cần giám định ký hiệu A2 so với chữ viết của Trần Văn Ch trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 không phải do cùng một người viết ra.

5.5. Không đủ cơ sở kết luận các chữ, số: "11", "11", "1985" tại mục "3" và "030085008639", "06", "7", "2018", "Bộ Công an" tại mục "4" trên các mẫu cần giám định ký hiệu A3 so với chữ viết của Trần Văn Ch trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 có phải do cùng một người viết ra hay không.

5.6. Chữ viết phần nội dung tại các mục từ "1" đến "14" trên các mẫu cần giám định ký hiệu A3 (trừ các chữ, số: "11", "11", "1985" tại mục "3" và "030085008639", "06", "7", "2018", "Bộ Công an" tại mục "4") so với chữ viết của Trần Văn Ch trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 do cùng một người viết ra."

* Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Gia Tân, huyện Gia Lộc xác định:

- Năm 2018, công chức tư pháp xã Gia Tân và ông Nguyễn Trường Gi- Phó Chủ tịch UBND xã không cấp bản sao Giấy khai sinh và bản sao Trích lục kết hôn cho công dân Tăng Xuân Hùng.

- Qua rà soát, xác minh, kiểm tra Sổ Đăng ký thường trú (HK11) lưu tại Công an xã Gia Tân, xác minh tại thôn Phúc Tân và các thôn còn lại trên địa bàn xã Gia Tân không có hộ gia đình nào có thông tin: Chủ hộ là Tăng Xuân Ngợi, sinh năm 1960; vợ Nguyễn Thị Luyến, sinh năm 1961; con Tăng Xuân Hùng, sinh ngày 11/11/1985; con dâu Lê Thị Thảo, sinh năm 1988 và cháu Tăng Xuân Khoa, sinh năm 2012.

- Tại Sổ Đăng ký kết hôn lưu tại bộ phận Tư pháp xã Gia Tân, trang 40 (số 40) quyển 01 có thông tin đăng ký kết hôn là: Chồng Nguyễn Ngọc Trường, vợ Lê Thị Hoa ở thôn Phúc Tân, xã Gia Tân ***(không phải Tăng Xuân Hùng và Lê Thị Thảo).***

- Tại Sổ cấp bản sao trích lục hộ tịch năm 2018, bộ phận Tư pháp xã Gia Tânkhông có thông tin cấp trích lục giấy khai sinh cho Tăng Xuân Hùng, sinh ngày 11/11/1985; quê quán: Gia Tân, Gia Lộc, Hải Dương.

- Đối chiếu với Sổ Đăng ký thường trú tại thôn Phúc Tân, xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, Hải Dương (mẫu HK11) lưu tại Công an xã Gia Tân không có thông tin lưu số hộ khẩu 270634154, chủ hộ là ông Tăng Xuân Ngợi, con Tăng Xuân Hùng, sinh ngày 11/11/1985 ở thôn Phúc Tân, xã Gia Tân, huyện Gia Lộc.

* Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Phương Hưng *(nay là thị trấn Gia Lộc)*, huyện Gia Lộc xác định: Tại Sổ Đăng ký chứng thực tại bộ phận Tư pháp xã không có thông tin và hồ sơ lưu về việc chứng thực bản sao từ bản gốc Sổ Hộ khẩu (HK07) và Bằng Tiểu học của công dân Tăng Xuân Hùng.

* Kết quả xác minh tại Sở Giáo dục vàĐào tạo tỉnh Hải Dương xác định: Khoá thi ngày 24/5/1996, tại Hội đồng coi thi Gia Tân, huyện Gia Lộc, Hội đồng chấm thi thị trấn Gia Lộc có 03 phòng thi số 1, 2, 3 từ số báo danh 01 đến 90 không có thí sinh nào họ tên là Tăng Xuân Hùng, sinh ngày 11/11/1985 ở Gia Tân, Gia Lộc, Hải Dương tham dự kỳ thi tốt nghiệp tiểu học.

* Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc làm rõ một số cá nhân có liên quan đến các tài liệu, giấy tờ đề nghị cấp CCCD và Hộ chiếu mang tên Tăng Xuân Hùng như sau:

- Đối với việc ký, xác nhận, đóng dấu giáp lai vào ảnh trong Tờ khai CCCD mang tên Tăng Xuân Hùng, xác định: Ông Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1967, trú tại thôn Lãng Xuyên, xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, nguyên là Trưởng Công an xã Gia Tânthừa nhận là người đã ký, xác nhận, đóng dấu giáp lai vào ảnh trong tờ khai CCCD mang tên Tăng Xuân Hùng. Theo ông Dương trình bày: Khoảng tháng 7/2018, chị Nguyễn Thị Hanh, sinh năm 1984, trú tại: thôn An Tân, xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đến Công an xã Gia Tân đem theo các giấy tờ gồm: Sổ hộ khẩu có tên chủ hộ Tăng Xuân Ngợi, nơi thường trú: Thôn Phúc Tân, xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (trong đó có nhân khẩu: Tăng Xuân Hùng, sinh năm 1985); Trích lục Giấy khai sinh có họ tên Tăng Xuân Hùng; Trích lục kết hôn có họ tên chồng là Tăng Xuân Hùng và Bằng Tiểu học có thông tin họ tên Tăng Xuân Hùng, sinh năm 1985 đều có địa chỉ ở xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương và đề nghị xin xác nhận Tờ khai CCCD cho người nhà là anh Tăng Xuân Hùng để làm CCCD. Ông Dương có kiểm tra các giấy tờ nêu trên và do quen biết với chị Hanh nên ông Dương tin tưởng có công dân tên Tăng Xuân Hùng, sau đó thực hiện việc ký xác nhận Tờ khai mà không kiểm tra Sổ Quản lý hộ khẩu của xã Gia Tân (sổ HK11) hoặc yêu cầu công dân Tăng Xuân Hùng đến trực tiếp khai báo và xác định hình ảnh chân dung như trong ảnh dán ở tờ khai theo quy định.

- Đối với chị Nguyễn Thị Hanh:Gia đình chị Hanh cung cấp hiện nay chị Hanh đang lao động tại Singapore (không rõ địa chỉ cụ thể). Xác minh tại Cục Quản lý Xuất nhập cảnh- Bộ Công an xác định: Chị Hanh xuất cảnh ngày 21/11/2019 đến nay chưa có thông tin nhập cảnh. Thời điểm năm 2018, có thông tin về việc Nguyễn Thị Hanh nhập cảnh ngày 29/6/2018 và xuất cảnh ngày 24/7/2018.

- Đối với việc chứng thực tài liệu của cán bộ UBND xã Phương Hưng *(nay là UBND thị trấn Gia Lộc)*, xác định: Thời điểm tháng 7/2018, ông Mai Văn H, sinh năm 1961, trú tại: Khu dân cư Chằm, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương là công chức Tư pháp xã Phương Hưng được phân công tiếp nhận, kiểm tra giấy tờ, tài liệu công dân đề nghị cấp bản sao chứng thực tại UBND xã Phương Hưng; ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965, trú tại: Khu dân cư Tó, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương là Phó Chủ tịch UBND xã Phương Hưng khi đó có thẩm quyền được cấp bản sao chứng thực theo quy định. Ngày 04/7/2018, ông H tiếp nhận tài liệu đề nghị chứng thực đối với 02 tài liệu gồm: 01 Sổ Hộ khẩu số 270634154, chủ hộ Tăng Xuân Ngợi và 01 Bằng Tiểu học số 24-GL/96 cấp cho Tăng Xuân Hùng. Ông H đã kiểm tra, đối chiếu thấy nội dung thông tin trong tài liệu bản gốc và nội dung thông tin trong bản photo trùng khớp, không phát hiện có dấu hiệu tẩy xóa, chỉnh sửa, không phát hiện tài liệu có dấu hiệu làm giả nên đã trình ông T ký chứng thực. Ông T đã kiểm tra lại các tài liệu trên, thấy nội dung thông tin trong tài liệu bản gốc và nội dung thông tin trong bản photo

trùng khớp, không phát hiện có dấu hiệu tẩy xóa, chỉnh sửa, không phát hiện tài liệu có dấu hiệu làm giả nên ký xác nhận chứng thực và giao lại cho ông H. Sau đó ông H ghi số chứng thực thứ tự là 618, 619 và đóng dấu tròn "UBND xã Phương Hưng", tuy nhiên, ông H đã không ghi vào Sổ theo dõi chứng thực của UBND xã Phương Hưng theo quy định.

- Đối với việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp căn cước công dân Tăng Xuân Hùng, xác định: Anh Đoàn T Ph, sinh năm 1994, trú tại: Phường Thanh Bình, thành phốHải Dương, tỉnh Hải Dương và anh Hà Duy Cg, sinh năm 1985, trú tại: Phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương là cán bộ thuộc Đội Quản lý hành chính về trật tự xã hội- Công an huyện Gia Lộc được phân công nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp CCCD của công dân. Ngày 04/7/2018, anh Phong và anh Cường tiếp nhận và kiểm tra các tài liệu, giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp CCCD Tăng Xuân Hùng. Sau đó, anh Phong đã đóng dấu nội dung "Đã đối chiếu đúng với bản gốc" vào 02 tài liệu bản sao chứng thực là Sổ Hộ khẩuchủ hộ là Tăng Xuân Ngợi và Bằng Tiểu học họ tên Tăng Xuân Hùng, rồi trả lại bản gốc hai tài liệu trên cho công dân. Sau đó, tiếp tục làm thủ tục thu thập thông tin căn cước công dân và lăn tay, chụp ảnh cho công dân theo quy định. Ngày 06/7/2018, Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội- Bộ Công an đã cấp CCCD số 030085008639, họ và tên Tăng Xuân Hùng, sinh ngày 11/11/1985, nơi thường trú: Xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đối với việc trả CCCD mang tên Tăng Xuân Hùng cho công dân: Anh Vũ Đức Qu, sinh năm 1991, trú tại: Xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương là cán bộ Đội QLHC về TTXH Công an huyện Gia Lộc được phân công nhiệm vụ trả CCCD cho công dân, trình bày: Thời điểm tháng 7/2018, do quen biết nên anh Quảng có trả CCCD số 030085008639 họ tên Tăng Xuân Hùng cho ông Phạm Quý G- sinh năm 1961, trú tại: Thôn Thanh Xá, xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đến lấy cho người nhà ông. Tuy nhiên ông G khai ông không quen biết anh Quảng và không nhận thẻ CCCD số 030085008639 tên Tăng Xuân Hùng. Kết quả đối chất giữa anh Quảng và ông G không giải quyết được mâu thuẫn trong lời khai của hai bên, không xác định được việc anh Quảng có trả CCCD Tăng Xuân Hùng cho ông G hay không.

Tại Cáo trạng số69/CT-VKS ngày 15/11/2021,Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáoTrần Văn Ch về tội"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theođiểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáoTrần Văn Chphạm tội"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức";Về hình phạt chính:Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự;Đề nghị xử phạtbị cáoTrần Văn Ch từ 28 tháng đến30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 56 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Long Xuyên, huyện BG, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm

nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.Về hình phạt bổ sung: Không; Xử lý vật chứng: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí năm 2015;Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Ch thành khẩn khai báo, xác định toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như trong kết luận điều tra, cáo trạng đã truy tố bị cáo. Chỉ vì muốn đi lao động ở nước ngoài để kinh tế gia đình khá hơn bị cáo đã phạm tội mà không lường trước được hậu quả xảy ra. Bị cáo rất ăn năn hối lỗi và xin chịu trách nhiệm. Bị cáo nhất trí với các bản kết luận giám định, nội dung bản luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đồng thời nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố,Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc,Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc,Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa,bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo tính hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng:Tại phiên tòa, vắng mặtnhững người làm chứng. Xét thấy, những người làm chứng đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án. Việc họ vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án,căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự,Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục Ch.

[3] Lời khai củabị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra,cơ quan truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các bản kết luận giám định, biên bản xác minh sự việc và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Trần Văn Ch là người đãđi xuất khẩu lao động tại Đài Loan (Trung Quốc) sau đó bỏ trốn ra ngoài làm việc trái phép nên bị trục xuất về nước năm 2015. Năm 2018, do có nhu cầu tiếp tục xuất cảnh sang Đài Loan để lao động, bị cáo Ch đã nảy sinh ý định làm Căn cước công dân giả và làm Hộ chiếu giả mang họ tên, tuổi, địa chỉ của người khác và sử dụng giấy tờ giả này để xuất cảnh sang Đài Loan.Bị cáo đã liên hệ thuê một người phụ nữ theo Ch khai tên là Th quê ở tỉnh Thái Bình*(không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ)* để làm các giấy tờ giả trên với thông tin giả để bị cáo xuất cảnh được sang Đài Loan, bằng con đường du lịch, với số tiền chi phí 5000đô la Mỹ.Khoảng tháng 7/2018, bị cáo cung cấp cácảnh chân dung của bản thân và cùng một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ (theo bị cáo khai) đi làm các thủ tục để được cấp CCCD giả, Hộ chiếu giả mang tên Tăng Xuân Hùng sinh ngày 11/11/1985, đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương cho bị cáo; đồng thờichủ

độngtiếp nhận các giấy tờ, tài liệu giả như Tờ khai căn cước công dân, Trích lục khai sinh, Trích lục kết hôn mang nội dung thông tin giả, trực tiếp lăn tay để làm CCCD giả cho bị cáo, trực tiếp ký viết họ tên Hùng, Tăng Xuân Hùng vào các văn bản đề nghị làm thủ tục cấp CCCD, hộ chiếu với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Sau khi được cấp hộ chiếu giả, ngày 01/9/2018 bị cáo Ch sử dụng Hộ chiếu giả này thực hiện hành vi xuất cảnh trái pháp luật sang Đài Loan (Trung Quốc). Khi đến sân bay tại Đài Loan, Ch làm thủ tục nhập cảnh thì bị phát hiện và bị trục xuất về nước.

Những tài liệu, giấy tờ của cơ quan mà Ch thuê và cùng tham gia làm giả và sử dụng để thực hiện hành vi trái pháp luật được Cơ quan điều tra thu giữ là bản gốc 03 (ba) tài liệu gồm:

+ 01 bản Trích lục khai sinh (bản sao, đóng dấu tròn đỏ) đề ngày 02/7/2018, có họ, chữ đệm, tên: Tăng Xuân Hùng; sinh ngày 11/11/1985, nơi sinh: Xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; họ tên cha: Tăng Xuân Ngợi; họ tên mẹ: Nguyễn Thị Luyến; phần người ký trích lục ký tên, đóng dấu tròn "U.B.N.D xã Gia Tân", dấu chức danh "Phó Chủ tịch Nguyễn Trường Gi". *(Tài liệu giả về nội dung, giả con dấu và chữ ký)*;

+ 01 bản Trích lục kết hôn (bản sao, đóng dấu tròn đỏ) đề ngày ký 02/7/2018, có họ chữ đệm tên chồng: Tăng Xuân Hùng; họ chữ đệm tên vợ: Lê Thị Thảo, nơi cư trú: Xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; đăng ký kết hôn tại UBND xã Gia Tân; số 40 ngày 20/9/2007; phần người ký trích lục ký tên, đóng dấu tròn "U.B.N.D xã Gia Tân", dấu chức danh "Phó Chủ tịch Nguyễn Trường Gi". *(Tài liệu giả về nội dung, giả con dấu và chữ ký);*

+ 01 sổ Hộ chiếu số C5570313, họ và tên Tăng Xuân Hùng, sinh năm 1985, do Cục Quản lý xuất nhập cảnh- Bộ Công an cấp ngày 10/7/2018 *(Tài liệu mẫu in là thật, giả về nội dung).*

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng đi lao động ở nước ngoài, nhận thức và biết được muốn đi ra nước ngoài thì phải có Hộ chiếu và CCCD. Xuất phát từ nhu cầu muốn xuất cảnh đi lao động tại Đài Loan- Trung Quốc, bị cáo phải có CCCD, Hộ chiếu mang tên người khác thì mới nhập cảnh được vào Đài Loan. Mặc dù bị cáo không trực tiếp làm tất cả các giấy tờ với những thông tin giả cho bị cáo nhưng bị cáo đã chủ động kết hợp với người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch (như bị cáo khai) để làm các tài liệu, giấy tờ giả cho bị cáo là CCCD và Hộ chiếu giả, từ đó bị cáo sử dụng hộ chiếu giả thực hiện hành vi trái pháp luật. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ các hành vi nêu trên. Hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức;sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức của bị cáo Ch là một chuỗi các hành vi nối tiếp nhaunhằm mục đích cuối cùng là xuất cảnh trái phép ra nước ngoài, xâm phạm cùng một khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là Trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về giấy tờ, tài liệu. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về một tội với một mức hình phạt đối với các hành vi phạm tội nêu trên. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức-quy định tại Điều 341 Bộ luật hình sự. Do số lượng con dấu, tài liệu bị làm giả và sử dụng là 03 (ba) tài liệunên bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "*Làm từ 02 đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác*" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xác

địnhbị cáo bị VKSND huyện Gia Lộc truy tố về tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội củabị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước về con dấu và tài liệu được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây khó khăn cho công tác quản lý giấy tờ, tài liệu của cơ quan nhà nước và hoạt động quản lý xuất nhập cảnh của cơ quan có thẩm quyền. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc,phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Vềtình tiết tăng nặng,giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tiền án, tiền sự của bị cáo, HĐXX thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặngtrách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; có bố đẻ là ông Trần Văn C được Bộ trưởng Bộ Công nghiệp tặng Huy chương vì sự nghiệp phát triển công nghiệp Việt Nam. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sựquy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độnguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo cũng như nguyên nhân, mục đích phạm tội, thấy: Bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là lao động chính trong nhà, do muốn đi lao động ở nước ngoài để có kinh tế khá hơn cho gia đình dẫn đến hành vi phạm tội. Mặt khác, khả năng nhận thức pháp luật của bị cáo về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội còn hạn chế; bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu các quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử thấy không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm đồng thời thể hiện giá trị nhân đạo và chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7]Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhậpổn định, không có tài sản riêng, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khănnên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối vớibị cáo là phù hợp.

[8]Về vật chứng và các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc đã thu giữ những giấy tờ, tài liệu gồm:

+ 01 Tờ khai căn cước công dân có họ, chữ đệm và tên Tăng Xuân Hùng; 01 Tờ khai chứng minh nhân dân có họ tên Tăng Xuân Hùng; 01 Chỉ bản có họ tên Tăng Xuân Hùng;01 phiếu Thu nhận thông tin căn cước công dân có họ, chữ đệm và tên: Tăng Xuân Hùng; 01 Tờ khai đề nghị cấp Hộ chiếu Tăng Xuân Hùng; 01 Giấy biên nhận số HD1180707010. Đây là những giấy tờ ghi thông tin bị cáo khai ra để đề nghị cấp Căn cước công dân và Hộ chiếu giả cho bị cáo.

+ 01 bản sao chứng thực Sổ Hộ khẩu mang tên chủ hộ Tăng Xuân Ngợi, đề ngày sao 04/7/2018; 01 bản sao chứng thực Bằng Tiểu học mang tên Tăng Xuân Hùng, đề ngày sao 04/7/2018: là những tài liệu photo, được chứng thực "bản sao đúng với bản

chính", không T giữ được bản gốc, do đó không có căn cứ để thực hiện giám định tài liệu để xác định là tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Xét: Những tài liệu nêu trên là những vật chứng, chứng cứ chứng minh tội phạm nên tiếp tục được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với CCCD số 030085008639 mang tên Tăng Xuân Hùng: Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc không T giữ được nên không đủ căn cứ giám định xác định tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

- Đối với hành vi của ông Nguyễn Hoàng D là người đã ký, xác nhận, đóng dấu giáp lai vào ảnh chân dung của Trần Văn Ch trong Tờ khai CCCD ghi tên Tăng Xuân Hùng là không đúng quy trình thực hiện việc xác nhận theo Thông tư số 11/2016/TT-BCA ngày 04/3/2016 của Bộ Công an về việc cấp tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp thẻ CCCD *(gọi tắt là Thông tư số 11)* và Hướng dẫn số 1258/CAT-PC64 ngày 22/7/2016 của Công an tỉnh Hải Dương về thực hiện công tác cấp, quản lý CCCD *(gọi tắt là Hướng dẫn 1258)*. Trước khi ký, xác nhận, ông Dương tin tưởng các giấy tờ, tài liệu mà chị Nguyễn Thị Hanh là người quen biết đem đến và công dân Tăng Xuân Hùng là có thật nên đã ký xác nhận mà không kiểm tra Sổ quản lý hộ khẩu của xã Gia Tân. Quá trình điều tra không có căn cứ xác định ông Dương thực hiện hành vi vì mục đích vụ lợi hoặc động cơ cá nhân nào khác. Hành vi của ông Dương chưa đủ căn cứ để xác định phạm tội "Giả mạo trong công tác" theo Điều 359 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc có công văn kiến nghị UBND xã Gia Tân kiểm điểm trách nhiệm đối với ông Dương là đúng quy định. HĐXX không xem xét.

- Đối với anh Đoàn T Ph và anh Hà Duy Cg là cán bộ Công an huyện Gia Lộc thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp CCCD Tăng Xuân Hùng, không phát hiện được các tài liệu giả. Đối chiếu quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 11 ngày 04/3/2016 của Bộ Công an thì anh Phong và Cường đã thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, thu nhận thông tin cấp thẻ CCCD đảm bảo, đúng quy định; quy định của pháp luật không bắt buộc anh Phong, anh Cường phải phát hiện được các tài liệu tiếp nhận có bị làm giả hay không. Do đó, anh Phong, anh Cường không có lỗi và không có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã có công văn kiến nghị Công an huyện Gia Lộc kiểm điểm trách nhiệm đối với anh Phong, anh Cường là đúng quy định. HĐXX không xem xét.

- Đối với hành vi của anh Vũ Đức Qu- Cán bộ Công an huyện Gia Lộc thực hiện nhiệm vụ trả CCCD Tăng Xuân Hùng không đúng quy định, vi phạm Điều 11 Thông tư số 11 ngày 04/3/2016 và điểm 9.2, mục II Hướng dẫn 1258 nêu trên. Quá trình điều tra không có căn cứ xác định việc anh Quảng có trả CCCD Tăng Xuân Hùng cho ông Phạm Quý G hay không nên không có căn cứ xử lý. Hành vi này chưa gây hậu quả nghiêm trọng, không có dấu hiệu tội phạm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã có công văn kiến nghị Công an huyện Gia Lộc kiểm điểm trách nhiệm đối với những người này là đúng. HĐXX không xem xét.

- Đối với hành vi của ông Mai Văn H và ông Nguyễn Văn T liên quan đến việc chứng thực bản sao đúng với bản chính 02 tài liệu gồm 01 Sổ Hộ khẩu (chủ hộ Tăng Xuân Ngợi); 01 Bằng Tiểu học cấp cho Tăng Xuân Hùng: Khi thực hiện chứng thực, ông H, ông T đã kiểm tra đầy đủ nội dung thông tin trong tài liệu bản gốc và nội dung thông tin trong bản photo là trùng khớp, không phát hiện có dấu hiệu tẩy xóa, chỉnh sửa. Ông H, ông T không có khả năng và pháp luật không bắt buộc các ông phải phát hiện

được tài liệu có dấu hiệu làm giả hay không. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với ông H và ông T. Tuy nhiên, ông H thiếu trách nhiệm trong việc ghi vào Sổ theo dõi chứng thực do UBND xã Phương Hưng *(nay là UBND thị trấn Gia Lộc)* quản lý.Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc có công văn kiến nghị UBND thị trấn Gia Lộc kiểm điểm trách nhiệm đối vớiông H là đúng quy định. HĐXX không xem xét.

- Đối với việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị làm Hộ chiếu mang tên Tăng Xuân Hùng và cấp Hộ chiếu số C5570313 mang tên Tăng Xuân Hùng là đảm bảo, đúng quy định.

- Đối với đối tượng theo bị cáo Ch khai tên là T quê ở Thái Bình, người phụ nữ tên là Th quê ở Thái Bình và 01 người đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cùng với Ch đi làm CCCD giả và Hộ chiếu giả: Quá trình điều tra không xác định được những người này là ai, ở đâu, lai lịch như thế nào nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với hành vi xuất cảnh trái phép của Trần Văn Ch: Trong quá trình điều tra xác địnhCh chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, nên hành vi của Ch không đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về xuất cảnh*" theo Điều 347 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo bị phát hiện ngày21/10/2019 đến nay đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính (01 năm kể từ ngàychấm dứt hành vi vi phạm theo điểm a, điểm b khoản 1 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính) nên không đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Ch về hành vi xuất cảnh trái phép là đúng quy định.

- Đối với chiếc điện thoại bị cáo liên lạc với các đối tượng để làm tài liệu giả đã bị hỏng, bị cáo đã vứt đi, không nhớ ở đâu, cơ quan điều tra không T giữ được; Chiếc xe máy bị cáo sử dụng là phương tiện đi lại hằng ngày, không phải là phương tiện phạm tội. Do đó,HĐXX không xem xét, xử lý.

- Đối với chị Nguyễn Thị Hanh, sinh năm 1984, nguyên quán và nơi đăng ký hộ khẩu tại thôn Phúc Tân, xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương: Quá trình điều tra xác địnhNguyễn Thị Hanh xuất cảnh ngày 21/11/2019 đến nay chưa có thông tin nhập cảnh trở lại Việt Nam. Thời điểm ngày 29/6/2018 chị Hanh nhập cảnh vào Việt Namvà xuất cảnh ngày 24/7/2018. Hiện nay chị Nguyễn Thị Hanh không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra không làm việc được với chị Hanh để làm rõ các nội dung liên quan đến vụ việc, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 341;điểms khoản 1và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;các điều 135, 136,Điều 293, khoản 4 Điều 328,Điều 331 vàĐiều 333Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Chphạm tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Xử phạt bị cáoTrần Văn Ch 30 (ba mươi) tháng tù,cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/02/2022).

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Long Xuyên, huyện BG, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trả tự do tại phiên tòa cho bị cáo Trần Văn Ch.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn Ch phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/02/2022).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Gia Lộc;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên đóng dấu)
Trịnh Thị Ngọc Mai